

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 329/2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 1586/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế và khu kinh tế cửa khẩu (sau đây viết tắt là các KCN, KKT) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo quy định của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công, dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu có hình Quốc huy; trụ sở làm việc chính tại thành phố Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh và Văn phòng đại diện tại các KCN, KKT; là đầu mối kế hoạch ngân sách của tỉnh Quảng Ninh, được cân đối riêng về vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương,

ngân sách tỉnh. Kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý Khu kinh tế do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

a) Tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển KCN, KKT;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển KCN, KKT trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu KCN, KKT trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

đ) Xây dựng dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ sau đây theo quy định của pháp luật:

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới KCN, KKT đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đăng ký đầu tư; thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư;

c) Phối hợp với cơ quan chức năng khi các cơ quan chức năng tổ chức các cuộc thanh tra việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới KCN, KKT;

d) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu kinh tế; đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý đối với KCN, KKT;

đ) Phối hợp với các đơn vị Công an trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm

an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong KCN, KKT;

e) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại KCN, KKT và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

g) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong KCN, KKT; đánh giá hiệu quả đầu tư trong KCN, KKT;

h) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về KCN, KKT thuộc thẩm quyền quản lý;

i) Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tình hình: Xây dựng và phát triển KCN, KKT; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong KCN, KKT;

k) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong KCN, KKT.

l) Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KCN, KKT;

m) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển KCN, KKT; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Ban Quản lý; giới thiệu việc làm cho công nhân lao động làm việc tại KCN, KKT;

3. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ sau đây theo ủy quyền và hướng dẫn của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại KCN, KKT; Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong khu kinh tế đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài; Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào KCN, KKT; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với những mặt hàng hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;

b) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại KCN, KKT;

c) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của KCN, các khu chức năng trong KKT nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch; thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, C;

d) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động là công nhân nước ngoài vào làm việc trong KCN, KKT; đăng ký nội quy lao động; tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể; tiếp nhận thang lương, bảng lương, định mức lao động; đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong KCN, KKT;

e) Cấp một số loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác trong KCN, KKT;

g) Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong KCN, KKT cho tổ chức có liên quan; tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng KCN, KKT của nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, KKT;

h) Tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong KCN, KKT; cấp giấy xác nhận cho các đối tượng thuộc diện đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường hoạt động trong KCN, KKT; thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án trong KCN, KKT;

4. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các KCN, KKT trên địa bàn. Các bộ, ngành, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN, KKT có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước KCN, KKT thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

5. Xây dựng, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền:

a) Quy hoạch chung xây dựng KKT, trừ các Quy hoạch UBND tỉnh đã giao cho các Sở, ngành hoặc UBND địa phương thực hiện; các Quy hoạch UBND tỉnh đã giao cho Ban Quản lý thực hiện.

b) Phương án phát hành trái phiếu công trình; phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong KKT.

6. Xây dựng và trình các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện:

a) Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng phù hợp với quy hoạch chung xây dựng KKT đã được phê duyệt;

b) Kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển KKT trình Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

c) Danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm và 5 năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc tự phê duyệt theo thẩm quyền;

d) Phối hợp xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại KKT trình cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật.

7. Ban Quản lý chỉ đạo hoặc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

a) Thuê tư vấn nước ngoài thực hiện dịch vụ tư vấn xúc tiến đầu tư, tư vấn chiến lược đầu tư xây dựng và phát triển KKT.

b) Quyết định đầu tư theo quy định của pháp luật đối với các dự án nhóm B, C sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng KKT; Ban Quản lý tổ chức lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình.

c) Ký hợp đồng BOT, BTO, BT các dự án nhóm B, C đầu tư vào KKT; trực tiếp tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ODA.

d) Quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển KKT thuộc thẩm quyền; quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu đối với các dự án đầu tư bằng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước tại KKT thuộc thẩm quyền; quản lý và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trong KKT.

e) Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng KKT, Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng, Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

f) Giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước và thực hiện việc quản lý đất đai trong KKT theo quy định của pháp luật về đất đai;

g) Trên cơ sở quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và của pháp luật về đầu tư, đất đai, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh mức thu tiền sử dụng, tiền thuê và mức miễn, giảm đối với đất, mặt nước chuyên dùng cho từng dự án đầu tư áp dụng đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không qua đấu giá hoặc đấu thầu quyền sử dụng đất;

h) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan bảo đảm mọi hoạt động trong khu kinh tế phù hợp quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển KKT đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định có liên quan;

i) Chủ trì lấy ý kiến các ngành, địa phương liên quan, trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, địa điểm, quy mô xây dựng của các dự án đầu tư vào KKT;

k) Chủ trì tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trong KKT theo quy định hiện hành;

l) Cung cấp thông tin định hướng quy hoạch đối với các khu vực chưa có quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch chi tiết được phê duyệt; cấp chứng chỉ quy hoạch cho các nhà đầu tư trong KKT đối với các khu vực đã có quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt;

m) Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng, tổng mặt bằng, phương án kiến trúc các công trình, dự án đầu tư trong khu công nghiệp, KKT theo trình tự, thủ tục quy định;

n) Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng nhóm B, C và gửi hồ sơ dự án tới các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để có ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng nhóm A đầu tư vào khu kinh tế;

p) Cấp, gia hạn giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng cấp III trở xuống nằm trong các KCN, trừ các công trình UBND tỉnh đã ủy quyền cho Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng;

q) Xem xét, chấp thuận việc đấu nối hạ tầng kỹ thuật của các dự án đầu tư xây dựng trong KKT;

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh giao và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Quản lý

1. Lãnh đạo Ban Quản lý:

Ban Quản lý có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban, Phó Trưởng ban theo trình tự, thủ tục và phân cấp quản lý cán bộ, công chức hiện hành.

- Trưởng Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của KCN, KKT.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý:

a) Bộ máy giúp việc gồm các phòng, ban chuyên môn sau:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Đầu tư;
- Phòng Kế hoạch-Tài chính;
- Phòng Quy hoạch và Xây dựng;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Doanh nghiệp và Lao động;
- Phòng Thương mại- Xuất nhập khẩu;
- Văn phòng đại diện của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh tại KCN, KKT.

b) Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc gồm:

- Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ đầu tư;
- Ban Quản lý các dự án đầu tư hạ tầng KKT;

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu, nhiệm vụ, khả năng kinh phí đầu tư phát triển KKT Quảng Ninh trong từng giai đoạn cụ thể, Trưởng Ban Quản lý chủ trì xây dựng đề án phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành liên quan

trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập thêm các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban theo quy định của pháp luật.

3. Biên chế:

a) Biên chế hành chính của Ban Quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trong tổng biên chế hành chính được giao gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban chuyên trách, biên chế của văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu.

b) Biên chế sự nghiệp của Ban Quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trong tổng biên chế sự nghiệp của tỉnh gồm biên chế tại các đơn vị, tổ chức sự nghiệp thuộc Ban Quản lý.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 16/12/2009 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh; Quyết định số 1991/2011/QĐ-UBND ngày 24/6/2011 của UBND tỉnh về việc ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh.

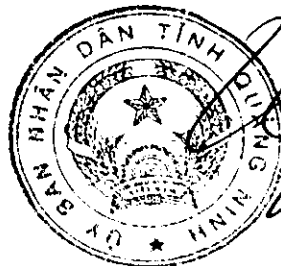
Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Bộ KH&ĐT (để b/c);
- TT. TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như điều 5 (t/h);
- Lưu VP, TH3.

65b, M-QĐ82

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Độc